

BẢO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ THĂNG LONG

*(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100100618, do Phòng đăng ký kinh doanh –
Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 03 tháng 12 năm 2014)*

Hà Nội, tháng 04/2016

CÁC THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần kim Khí Thăng Long
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100100618 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày: 28/11/2008. Đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày: 03/12/2014.
- Vốn điều lệ: 192.000.000.000 Việt Nam đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 192.000.000.000 Việt Nam đồng
- Địa chỉ: Phường Sài đồng – quận Long Biên – TP Hà nội
- Số điện thoại: 04.38759304
- Số fax: 04.38276670
- Website: www.tlmw.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): KTL

2. Quá trình hình thành và phát triển

❖ Thành lập

- Công ty Kim khí Thăng Long được thành lập năm 1969 trực thuộc UBND Thành phố Hà Nội. Qua quá trình gần 47 năm xây dựng & phát triển sản xuất kinh doanh, hiện nay Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long đã trở thành một trong những Công ty hàng đầu của ngành Công nghiệp Hà Nội trong lĩnh vực sản xuất hàng cơ kim khí tiêu dùng phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

❖ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần

- Theo Quyết định số 2950/QĐ-UB ngày 23 tháng 11 năm 1992 và Quyết định 1996/QĐ-UB ngày 12 tháng 09 năm 1994 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đổi tên Xí nghiệp Kim khí Thăng Long thành Công ty Kim khí Thăng Long.
- Theo Quyết định số 186/QĐ-UB ngày 14 tháng 12 năm 2004 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty Kim khí Thăng Long thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Kim khí Thăng Long.
- Theo Quyết định số 760/QĐ-UB ngày 16 tháng 09 năm 2008 của UBND Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Kim khí Thăng Long thành Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long.

❖ Niêm yết và trở thành công ty đại chúng

- Ngày 04/07/2013 Tổng giám đốc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam Cấp giấy chứng nhận đã đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán **KTL** tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cho Công ty .
- Ngày 28/06/2010 Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long chính thức trở thành công ty đại chúng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề :

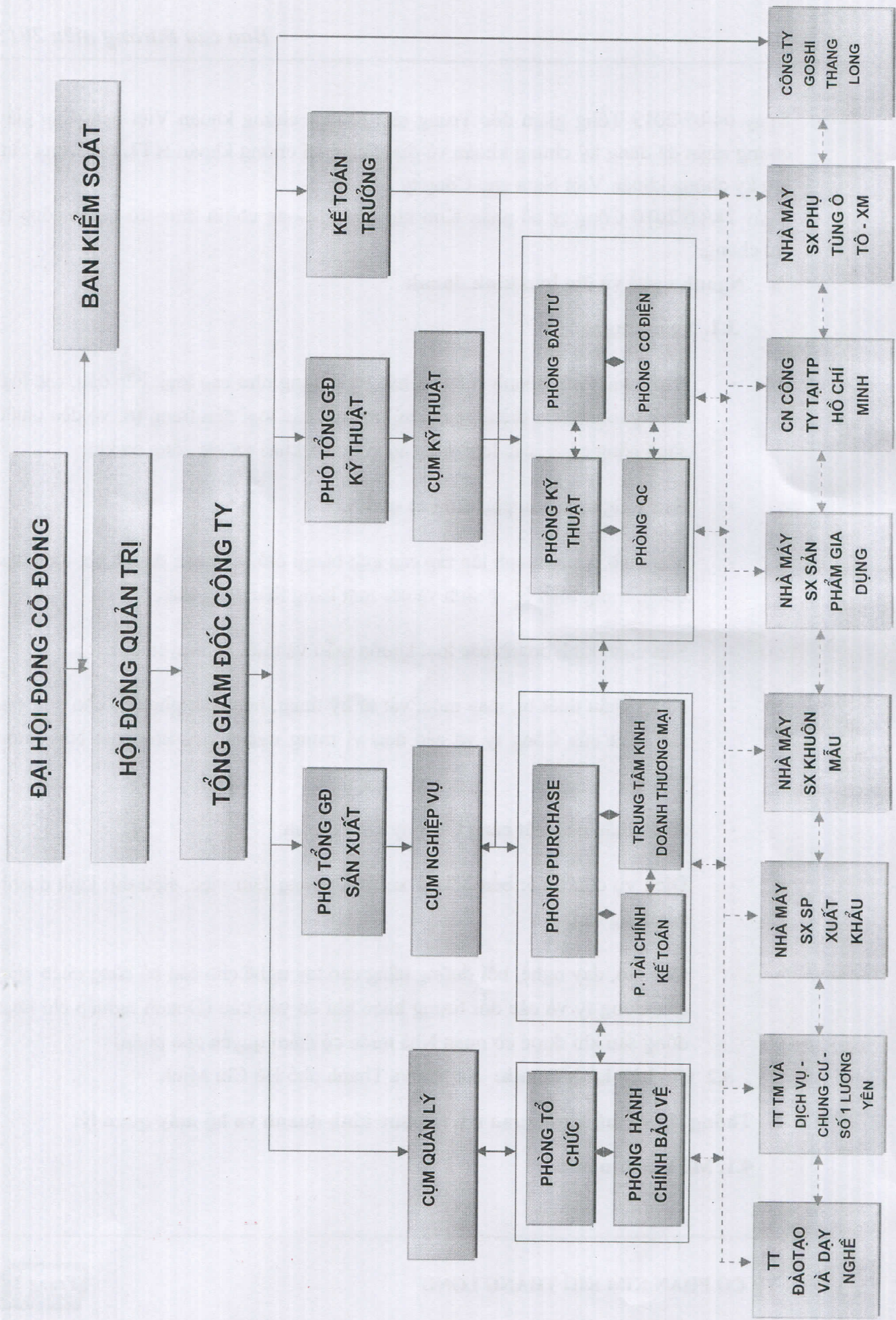
- Sản xuất, kinh doanh các mặt hàng gia dụng như các loại: bếp dầu, các loại xoong, chảo, ấm điện, bếp điện, bếp ga, các loại đèn trang trí, vỏ đèn chiếu sáng công cộng, các loại dụng cụ gia đình khác và gia công cơ khí.
- Sản xuất, mua bán phụ tùng xe máy.
- Sản xuất, kinh doanh lắp ráp các mặt hàng: ô tô, xe máy, điện lạnh, điện dân dụng, trang thiết bị vệ sinh và các mặt hàng tiêu dùng khác.
- Sản xuất, kinh doanh các loại khuôn mẫu và thiết bị chuyên dùng.
- Nhập khẩu thiết bị, máy móc, vật tư kỹ thuật, hóa chất phục vụ cho nhu cầu sản xuất của Công ty và các đơn vị trong ngành (trừ hóa chất Nhà nước cấm).
- Xuất khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- Dịch vụ cho thuê: bến bãi đỗ xe, văn phòng làm việc, siêu thị; kinh doanh bất động sản.
- Đào tạo, dạy nghề, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho cán bộ công nhân viên của Công ty và các đối tượng khác khi có yêu cầu (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)

3.2 Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Mô hình quản trị:

CƠ CẤU QUẢN LÝ CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ THĂNG LONG



4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

❖ Cơ cấu tổ chức của Công ty như sau:

✦ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần, ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho các năm tiếp theo, bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

✦ Hội đồng quản trị: gồm 07 thành viên

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị của Công ty có 07 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị do HĐQT bầu ra. Ban điều hành (BĐH) gồm 05 thành viên HĐQT tham gia trực tiếp quản lý Công ty.

✦ Ban kiểm soát: gồm 03 thành viên

Ban kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát có 03 thành viên

✦ Ban Tổng Giám đốc: gồm 03 thành viên

Tổng Giám đốc là người điều hành và có quyền quyết định cao nhất về tất cả những vấn đề đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc tổ chức sản xuất kinh doanh, thực hiện các biện pháp để đạt được các mục tiêu phát triển Công ty do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

Công ty có 02 Phó Tổng Giám đốc, là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các công việc được phân công.

✦ Phòng Tổ chức

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác: Tổ chức, lao động, quản lý cán bộ, tuyển dụng, đào tạo và giải quyết chế độ chính sách.

✦ Phòng Tài chính – kế toán

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH trong công tác tài chính, kế toán đảm bảo thực hiện tốt công tác quản lý kinh tế trong toàn Công ty.

✦ **Phòng Đầu tư**

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư, và quản lý thiết bị tin học trong toàn Công ty.

✦ **Phòng kỹ thuật**

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác thiết kế, cải tiến công nghệ sản xuất, chế thử sản phẩm mới theo yêu cầu của khách hàng và của thị trường.

✦ **Phòng QC**

Tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác quản lý chất lượng vật tư đầu vào, trong quá trình sản xuất, thành phẩm, bán thành phẩm, sản phẩm trước khi giao hàng và quản lý dụng cụ đo lường, hệ thống ISO trong toàn Công ty

✦ **Phòng Cơ điện**

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác quản lý thiết bị, dây chuyền sản xuất, thiết kế chế tạo các thiết bị chuyên dùng phục vụ sản xuất trong toàn Công ty. Công tác an toàn lao động, bảo hộ lao động, IWAY trong công ty.

✦ **Phòng Purchase**

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác lập kế hoạch sản xuất, cân đối nguồn lực giữa các đơn vị thành viên trong toàn Công ty đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu hàng năm Công ty đặt ra.

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH Công ty trong công tác: Cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm, xuất nhập khẩu, quản lý sử dụng vật tư, phương tiện vận chuyển, xếp dỡ trong toàn Công ty.

Là đơn vị tham mưu giúp BĐH trong công tác nghiên cứu thị trường làm cơ sở xây dựng các kế hoạch phát triển sản phẩm; phân tích thị trường trong và ngoài nước để tìm kiếm các khách hàng, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; hoạch định các phương án tổ chức hệ thống bán hàng; Tìm kiếm các nhà cung cấp vật tư trong và ngoài nước, phân tích thị trường để đề xuất kế hoạch dự trữ vật tư hợp lý.

✦ **Phòng hành chính-bảo vệ**

Là đơn vị tham mưu, giúp BDH Công ty trong các lĩnh vực công tác: Hành chính, Xây dựng cơ bản, Y tế, thông tin tuyên truyền. Tham mưu giúp BDH Công ty trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an ninh kinh tế, phòng chống cháy nổ, công tác quân sự của toàn Công ty.

✦ **Trung tâm kinh doanh thương mại**

Là đơn vị tham mưu giúp BDH Công ty trong công tác tiêu thụ sản phẩm, chính sách phân phối, giá cả, hậu mãi đối với khách hàng nội địa tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

✦ **Các đơn vị trực thuộc :**

Là đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty, chịu sự chỉ đạo mọi mặt công tác của BDH. Chịu sự chỉ đạo nghiệp vụ của các phòng chức năng Công ty.

Sản xuất, kinh doanh, đảm bảo các chi phí theo kế hoạch được Công ty giao.

➤ **Nhà máy số 1 : Sản xuất các sản phẩm xuất khẩu**

Trụ sở tại : Phố Sài đồng - Phường Sài Đồng - Quận Long Biên - TP Hà nội

➤ **Nhà máy số 2 : Sản xuất khuôn mẫu và thiết bị theo công nghệ cao**

Trụ sở tại : Phố Vũ Xuân Thiều - Phường Phúc lợi - Quận Long Biên - TP Hà nội

➤ **Nhà máy số 3 : Sản xuất phụ tùng ô tô xe máy**

Trụ sở tại : Phố Vũ Xuân Thiều - Phường Phúc lợi - Quận Long Biên - TP Hà nội

➤ **Nhà máy số 6 : Sản xuất sản phẩm gia dụng**

Trụ sở tại : Phố Sài đồng - Phường Sài Đồng - Quận Long Biên - TP Hà nội

➤ **Chi nhánh tại TP Hồ chí minh : Sản xuất sản phẩm cơ kim khí gia dụng**

Trụ sở tại : Lô J16-J24 - Đường 5C - Khu CN Lê minh Xuân - TP Hồ chí minh

➤ **Trung tâm thương mại và dịch vụ .**

Địa chỉ tại : Số 01 - Phố Lương Yên - Quận Hai bà trung - TP Hà nội

4.3. Công ty liên kết :

❖ **Công ty TNHH Phụ tùng Xe máy – ô tô Goshi Thăng Long :**

Trụ sở: Phường Việt Hưng - Quận Long Biên – TP Hà Nội.

Vốn điều lệ thực góp: 1.710.000 USD, chiếm 30% vốn điều lệ Công ty liên kết.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất phụ tùng ô tô – xe máy.

5. Định hướng phát triển :

❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | 2015 | 2016 | 2017 | 2018 | 2019 |
|-----|---------------------------|--------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 1 | Tổng tài sản | triệu đồng | 1,250,000 | 1,250,000 | 1,300,000 | 1,300,000 | 1,300,000 |
| 2 | Vốn điều lệ (bình quân) | triệu đồng | 192,000 | 192,000 | 192,000 | 192,000 | 192,000 |
| 3 | Doanh thu | triệu đồng | 980,000 | 1,000,000 | 1,050,000 | 1,100,000 | 1,150,000 |
| 4 | Tổng LN trước thuế | triệu đồng | 18,000 | 68,000 | 70,000 | 72,000 | 75,000 |
| 5 | Tỷ suất LN trước thuế/vốn | | 9.375 | 35.417 | 36.458 | 36.458 | 36.458 |
| 6 | Tổng LN sau thuế | triệu đồng | 16,240 | 64,400 | 66,000 | 67,600 | 70.000 |
| 7 | Tỷ suất LN sau thuế /vốn | | 8.46 | 34.06 | 35.00 | 34.90 | 34.79 |
| 8 | TL cổ tức chi trả dự kiến | | 8.0% | 8.0% | 8.5% | 9.0% | 9.5% |
| 9 | Số lao động bình quân | người | 2,300 | 2,200 | 2,100 | 2,000 | 1,900 |
| 10 | Thu nhập bình quân | 1.000đ/ng/th | 5.50 | 6.00 | 6.50 | 7.00 | 7.50 |

❖ Phương hướng chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian tới

✦ **Nâng cao năng lực quản lý điều hành**

+ Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý, tổ chức lại các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với các lĩnh vực hoạt động. Điều chỉnh các quy định về các mối quan hệ xử lý công việc cho rõ ràng đảm bảo sự phối hợp và theo hướng nâng tính chủ động cho các đơn vị trực thuộc trên cơ sở khả năng quản lý của từng đơn vị thông qua việc giao và đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu.

+ Hoàn thành việc đầu tư phần mềm quản lý toàn diện doanh nghiệp trong năm 2018 đảm bảo liên kết dữ liệu giữa các đơn vị, thông tin được cập nhật kịp thời phục vụ quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

✦ **Đào tạo và thu hút nguồn nhân lực**

+ Xây dựng tiêu chuẩn cán bộ quản lý, khảo sát đánh giá lại nguồn nhân lực hiện có tại tất cả các khu vực để làm cơ sở cho việc xây dựng phương án đào tạo lại nguồn nhân lực. Việc đào tạo phải chú trọng cả vấn đề nhận thức và chuyên môn.

+ Cải tiến chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi người lao động cho phù hợp mặt bằng chung, đảm bảo thu hút được lao động có chất lượng tốt đồng thời đảm bảo gắn quyền lợi với trách nhiệm của từng vị trí cụ thể.

✦ **Cơ cấu lại tài sản, điều chỉnh vốn điều lệ để sử dụng vốn hiệu quả**

+ Thực hiện việc rà soát lại toàn bộ tình hình tài sản hiện có, căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và các nhà máy để thực hiện việc cơ cấu lại tài sản, cụ thể.

+ Thực hiện việc sắp xếp điều động thiết bị giữa các nhà máy để khai thác tốt nhất các thiết bị đang có.

+ Xem xét lại mặt bằng các nhà máy, chi nhánh, cửa hàng mua bán để cân đối sử dụng vào các hoạt động sản xuất hoặc kinh doanh cho hiệu quả.

+ Thực hiện việc nhượng bán các tài sản không phù hợp để sử dụng nguồn vốn đạt hiệu quả cao nhất.

- Xây dựng phương án tăng vốn điều lệ cho phù hợp với qui mô hoạt động của Công ty.

✦ **Công tác Kế hoạch:**

+ Tiếp tục chấn chỉnh công tác lập và quản lý các kế hoạch, đảm bảo kế hoạch được lập có đầy đủ nội dung, xác định trách nhiệm thực hiện. Các kế hoạch phải được quản lý giám sát thực hiện và đánh giá kết quả kịp thời.

+ Mục tiêu hiệu quả phải được đặc biệt coi trọng trong tất cả các hoạt động, tất cả các kế hoạch trong các lĩnh vực kỹ thuật, đầu tư, tổ chức sản xuất phải được xem xét để đảm bảo tính hiệu quả.

✦ **Công tác kỹ thuật và Chất lượng.**

+ Quản lý, giám sát đảm bảo các quá trình sản xuất thực hiện đúng các qui trình, qui định.

+ Giám sát chặt chẽ tình hình chất lượng từng công đoạn trong quá trình sản xuất, phân tích kịp thời tình hình chất lượng để có biện pháp giảm tỷ lệ hàng hỏng.

+ Thường xuyên phân tích đánh giá các qui trình công nghệ của các sản phẩm đang sản xuất để liên tục thực hiện việc cải tiến nhằm nâng năng suất và giảm chi phí sản xuất.

+ Ứng dụng các công nghệ mới vào sản xuất để nhanh chóng phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của thị trường và thực hiện chuyển đổi kết cấu mặt hàng, lựa chọn các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh để đạt hiệu quả cao hơn.

✦ **Công tác Đầu tư**

- + Căn cứ các dự báo kinh tế vĩ mô và thực tế qui mô hoạt động của Công ty. Căn cứ kết quả phân tích các hoạt động và các cơ hội cải tiến, cơ hội nâng hiệu quả hoạt động của Công ty. Để đảm bảo tính ổn định và hiệu quả tạo đà cho việc phát triển tiếp theo, về cơ bản trong nhiệm kỳ tới, Công ty sẽ tập trung cơ cấu lại tài sản, cơ cấu lại hoạt động, thực hiện tái đầu tư trên cơ sở sử dụng nguồn vốn khấu hao và kết quả cơ cấu lại tài sản. Các hạng mục đầu tư tập trung cho việc đầu tư chiều sâu, nâng khả năng tự động hóa trong sản xuất để nâng cao năng suất lao động và nâng sản lượng.
- + Đầu tư phần mềm quản lý toàn diện doanh nghiệp trong năm 2018 đảm bảo liên kết dữ liệu giữa các đơn vị, thông tin được cập nhật kịp thời phục vụ quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- + Đầu tư bổ sung một số trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực thiết kế chế tạo khuôn mẫu, nâng chất lượng khuôn mẫu và thiết bị chuyên dùng để phục vụ quá trình cải tiến sản xuất, giảm chi phí đầu tư các thiết bị và khuôn mẫu.
- + Ưu tiên nguồn vốn để thực hiện các hạng mục cải tiến các trang thiết bị đã cũ, bổ sung thêm một số hạng mục cần thiết nhằm thực hiện tự động hóa các công đoạn sản xuất để nâng cao năng suất lao động.
- + Đầu tư các hạng mục, sắp xếp lại sản xuất, hợp lý hóa sản xuất, nâng cấp nhà xưởng sẵn có, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động để góp phần tăng năng suất lao động.
- + Đầu tư bổ sung các thiết bị để phát triển sản phẩm mới trên cơ sở lựa chọn khách hàng và sản phẩm phù hợp với năng lực sản xuất sẵn có của Công ty, nhằm khai thác tốt nhất năng lực sản xuất sẵn có.

✦ **Công tác phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường.**

- + Thực hiện việc phát triển sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu thị trường, khai thác tốt năng lực sản xuất của Công ty trên cơ sở phân tích và thẩm định thận trọng đảm bảo tính hiệu quả.
- + Lựa chọn đối tác để phát triển sản phẩm và thị trường trên cơ sở thoả thuận hợp tác lâu dài. Ưu tiên phát triển các sản phẩm phù hợp với năng lực sản xuất và các trang thiết bị sẵn có của Công ty kết hợp việc đầu tư bổ sung một số hạng mục để tự động hoá nâng năng suất lao động.
- + Tập trung phát triển một số nhóm sản phẩm thương hiệu trọng điểm như xoong 300, xoong bộ 3, bình siêu tốc với chất lượng tốt. Xem xét việc mua thiết kế, mua bản quyền một số sản phẩm có nhu cầu lớn và phù hợp với năng lực sản xuất của Công ty.
- + Hợp tác với các đối tác để phát triển các hoạt động thương mại, dịch vụ trên cơ sở các điều kiện sẵn có của Công ty để mở rộng qui mô và đa dạng lĩnh vực hoạt động.

✦ **Xây dựng hệ thống nhà cung cấp phụ.**

- + Nâng cao hiệu quả việc đánh giá, lựa chọn các nhà cung cấp phụ để xây dựng được hệ thống nhà cung cấp phụ có đủ năng lực và có tính cạnh tranh cao.
- + Lựa chọn và hỗ trợ một số nhà cung cấp phụ có khả năng sản xuất các chi tiết cho các sản phẩm của Công ty, xây dựng thành các nhà máy vệ tinh để thực hiện việc chuyển một số chi tiết sản phẩm sản xuất tại nhà cung cấp phụ nhằm chuyên môn hoá sản xuất để đạt năng suất và hiệu quả cao.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

Công ty Kim Khí Thăng Long chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ tháng 11/2008.

Thời điểm Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động đồng thời cũng là thời điểm bắt đầu của thời kỳ nền kinh tế trong nước và thế giới liên tục có những diễn biến phức tạp kéo dài. Khủng hoảng kinh tế, khủng hoảng tài chính, dịch bệnh, thiên tai liên tục diễn ra. Kinh tế tăng trưởng chậm, lãi suất tăng cao bất thường nhưng khả năng cung ứng vốn vẫn rất khó khăn.

Các chính sách điều hành giá điện, giá xăng dầu, giá thuê đất, chính sách tiền lương vẫn liên tục được điều chỉnh làm tăng chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, do kinh tế suy thoái, năng lực sản xuất xã hội cao hơn nhu cầu tiêu dùng dẫn đến mức độ cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước ngày khốc liệt.

Trong nhiệm kỳ đầu tiên, Công ty vừa thực hiện việc ổn định hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần vừa thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện khách quan có nhiều khó khăn.

Tuy nhiên, với sự nỗ lực cố gắng của HĐQT, Ban giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh với các chỉ tiêu chính như sau:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | 2011 | 2012 | 2013 | 2014 | KH 2015 | TH 2015 |
|-----|----------------------------|------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 1 | Tổng tài sản | triệu đồng | 1.083.331 | 1.232.803 | 1.281.863 | 1.293.520 | 1.200.000 | 1.283.467 |
| 2 | Vốn điều lệ | triệu đồng | 192.000 | 192.000 | 192.000 | 192.000 | 192.000 | 192.000 |
| 3 | Doanh thu và thu nhập khác | triệu đồng | 910.817 | 972.540 | 986.716 | 967.106 | 980.000 | 1.018.456 |

| | | | | | | | | |
|----|----------------------------------|--------------|-------|--------|--------|--------|--------|--------|
| 4 | Tổng LN trước thuế | triệu đồng | 7.036 | 24.748 | 48.645 | 15.162 | 18.000 | 62.151 |
| 5 | Tỷ suất LN trước thuế/vốn | | 3.66% | 12.89% | 25.34% | 7.89% | 9.37% | 32.37% |
| 6 | Tổng LN sau thuế | triệu đồng | 7.036 | 24.748 | 47.625 | 13.823 | 16.240 | 59.380 |
| 7 | Tỷ suất LN sau thuế /vốn | | 3.66% | 12.89% | 24.08% | 7.19% | 8.46% | 30.93% |
| 8 | TL cổ tức chi trả (2014 dự kiến) | | 3.5% | 7% | 9% | 7% | 8% | 8% |
| 9 | Số lao động bình quân | người | 2.460 | 2.363 | 2.435 | 2.394 | 2.300 | 2.159 |
| 10 | Thu nhập bình quân | 1.000đ/ng/th | 4.421 | 4.613 | 4.760 | 5.000 | 5.000 | 6.500 |

2. Tổ chức và nhân sự:

✦ Danh sách Ban điều hành :

▪ Ông Phạm Hữu Hùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Số CMTND: 011141269 Ngày cấp: 11/03/2005 Nơi cấp: CA Thành phố Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 01/12/1963
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thường Tín – Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 30 Yết Kiêu – Cửa Nam – Hoàn Kiếm – Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 38759304
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 1.900 Cổ phần (chiếm 0,01 % vốn điều lệ)

- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 3.456.000 Cổ phần (chiếm 18% vốn điều lệ)

▪ **Ông Phạm Hồng Thanh – Tổng giám đốc**

- Số CMTND: 011715040 ngày cấp: 17/06/2005 Nơi cấp: Công an Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 28/01/1969
- Nơi sinh: Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Duy Tiên, Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: C15 nhà riêng, tập thể 8/3, phường Quỳnh mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : 04 38759304
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Chức vụ hiện nay : Tổng giám đốc Công ty CP Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 32.000 Cổ phần (chiếm 0,17% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 34.560.000 Cổ phần (chiếm 18 % vốn điều lệ)

▪ **Ông Lê Chí Liêm – Phó tổng giám đốc**

- Số CMTND: 001059004311 Cấp ngày: 11/09/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Ngày tháng năm sinh: 08/08/1959
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Trường Tín – Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 63D ngách 180/84 Nguyễn Lương Bằng, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : 04 38759304
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Đại học

- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng giám đốc Công ty CP Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 52.400 Cổ phần (chiếm 0,27% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.920.000 Cổ phần (chiếm 10% vốn điều lệ)
- **Ông Hồ Quốc Bình – Phó tổng giám đốc**
 - Số CMTND: 011614334 ngày cấp: 23/02/2005 Nơi cấp: Công an Hà Nội
 - Ngày tháng năm sinh: 04/09/1973
 - Nơi sinh: Nghệ An
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Quỳnh Lưu, Nghệ An
 - Địa chỉ thường trú: 63 Lý Nam Đế, Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 - ĐT liên lạc ở cơ quan : 04 38759304
 - Trình độ văn hoá : 12/12
 - Trình độ chuyên môn : Đại học
 - Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
 - Chức vụ tại các tổ chức khác: không
 - Số cổ phần nắm giữ: 1.000 Cổ phần (chiếm 0,01% vốn điều lệ)
 - Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.920.000 Cổ phần (chiếm 10% vốn điều lệ)
- **Bà Vũ Thị Hồng Vân – Kế toán trưởng**
 - Số CMND: 011879344 Cấp ngày: 01/04/2009 Nơi cấp: CA TP Hà Nội
 - Ngày tháng năm sinh: 18/10/1972
 - Nơi sinh: Bắc Giang
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Đăng Lâm – An Hải - Hải Phòng
 - Địa chỉ thường trú: Số 103 - Tổ 14 - Phường Sài Đồng – Long Biên – Hà Nội
 - ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 38759304
 - Trình độ văn hoá : 12/12

- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Kim khí Thăng long
- Chức vụ tại các tổ chức khác : không
- Số cổ phần nắm giữ: 9.000 Cổ phần (chiếm 0,046% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.928.500 Cổ phần (chiếm 10,04% vốn điều lệ)
- ± **Thay đổi trong Ban Tổng giám đốc điều hành trong năm:** không thay đổi
- ± **Số lượng cán bộ , nhân viên và chính sách đối với người lao động :**

Tính đến ngày 31/12/2015 tổng số CBCNV của Công ty là: 2.159 người. Trong đó:

- + Lao động có trình độ từ Đại học trở lên: 182 người
- + Lao động có trình độ cao đẳng: 40 người
- + Lao động có trình độ trung cấp: 58 người
- + Lao động phổ thông: 1.879 người

• Thu nhập bình quân CBCNV năm 2015: 6.5 triệu đồng/người/tháng.

• Công ty thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Chế độ làm việc:

Công ty có một môi trường làm việc nghiêm túc, cởi mở và hợp tác. Tăng cường khả năng nghề nghiệp và phát triển năng lực công hiến cá nhân của nhân viên.

Chế độ làm việc dựa trên cơ sở của Bộ luật lao động.

Các công cụ dụng cụ làm việc (*như máy tính, mạng internet, văn phòng phẩm, máy fax, điện thoại cố định, bàn ghế,...*) được trang bị đầy đủ theo yêu cầu công việc cũng như được hỗ trợ về kỹ thuật hiện đại.

Các bộ phận sản xuất kinh doanh tại các Nhà máy được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động (*như quần áo, găng tay, mũ, thắt lưng bảo hiểm,...*) Công nhân làm việc theo ca , có thể làm thêm giờ, nhưng không vượt quá quy định so với luật hiện hành.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

Công ty tuyển dụng ở những vị trí chuyên môn nghiệp vụ cao đồng thời phải hiểu biết và vận dụng được ở nhiều lĩnh vực khác. Các vị trí tuyển dụng đều phải được đào tạo chuyên sâu và đã có kinh nghiệm.

Công ty đào tạo tại chỗ cho các cán bộ công nhân viên đã có hợp đồng dài hạn, để đáp ứng yêu cầu mới cho từng vị trí. Công ty khuyến khích CBCNV luôn cùng cố kiến thức chuyên môn của mình, tìm tòi hiểu biết thêm ở nhiều lĩnh vực khác.

Công ty có kế hoạch đào tạo ở những vị trí mà pháp luật yêu cầu cho công việc Nâng cao trình độ tay nghề trong các lĩnh vực mang tính chuyên sâu, để làm chủ được các công nghệ mới hoặc đem lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong tương lai.

Chính sách lương thưởng, phúc lợi.

Công ty xây dựng thang bảng lương dựa trên mức tối thiểu theo quy định của pháp luật.

Công ty trả lương dựa trên thị trường lao động và khả năng của mỗi nhân viên, trả theo năng lực cống hiến, có thỏa thuận bằng Hợp đồng lao động.

Các chế độ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đóng nộp theo tỷ lệ và thang bảng lương Nhà nước hiện hành áp dụng cho Doanh nghiệp.

Chế độ nghỉ phép năm, nghỉ ngày lễ tết, nghỉ việc riêng theo Bộ luật lao động.

Chế độ nghỉ ốm, tai nạn rủi ro, con ốm theo chế độ của Luật Bảo hiểm xã hội.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Dự án Trung tâm thương mại dịch vụ công cộng, bãi đỗ xe chung cư cao tầng tại 01 Lương Yên Hà Nội với tổng mức đầu tư gần 310 tỷ đồng, quy mô 2 tòa nhà 22 tầng; trong đó từ tầng 1 đến tầng 10 và từ tầng 10A đến tầng 20A của khối 2 là văn phòng cho thuê, từ tầng 11 đến tầng 22 của khối 1 được dùng làm căn hộ để ở. Dự án đã thực hiện được 263 tỷ/KH 310 tỷ đạt 85%. Nguyên nhân không đạt kế hoạch tiến độ do dự án triển khai vào thời điểm kinh tế khó khăn, nên việc huy động nguồn vốn là rất khó, vốn chậm nên dự án cũng bị chậm tiến độ. Tuy nhiên Công ty cũng đang nỗ lực cố gắng hết sức để hoàn thành dự án đưa vào khai thác trong thời gian sớm nhất.

b) Các Công ty con, Công ty liên kết :

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính Công ty liên kết :

Công ty TNHH Phụ tùng Xe máy – ô tô Goshi Thăng Long là một công ty liên doanh giữa 3 công ty Nhật bản và 1 Công ty Việt nam gồm có :

1.GOSHI GIKEN Co.,Ltd

2.ASIAN HONDA MOTOR Co.,Ltd

3.HONDA TRADING CORPORATION

4.Công ty cổ phần Kim khí Thăng Long

Hoạt động chính của công ty là sản xuất và bán cụm bánh trước, cụm bánh sau xe gắn máy, phụ tùng xe máy và ống xả xe ô tô, xe máy gia công cơ khí, xử lý tráng phủ kim loại.

Một số chỉ tiêu Tài chính của công ty Liên kết trong 2 năm gần đây:

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | % (+/-) |
|-----|-----------------------------------|-------------------|-------------------|---------|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 1,204,812,073,178 | 1.262,214,314,224 | 104.76 |
| 2 | Doanh thu thuần | 3,389,124,357,108 | 3,476,626,733,128 | 102.58 |
| 3 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 249,176,905,117 | 361,330,030,113 | 145.01 |
| 4 | Lợi nhuận khác | 7,683,824,308 | (664,278,158) | -8.65 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 249,176,905,117 | 270,561,636,857 | 108.58 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 186,521,444,638 | 207,960,738,927 | 111.49 |

Ghi chú: Báo cáo tài chính năm 2015 chưa có do thay đổi kỳ kinh doanh(bắt đầu thay đổi từ năm 2014 từ 1/4 đến 31/3).

4. Tình hình tài chính :

a) Tình hình tài chính :

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | % (+/-) |
|-----|-----------------------------------|-------------------|-------------------|----------|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 1.293.520.057.226 | 1.283.467.096.391 | 99.22 |
| 2 | Doanh thu | 952.589.742.533 | 964.114.911.235 | 101.21 |
| 3 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 14.739.757.057 | 63.028.642.328 | 427.61 |
| 4 | Lợi nhuận khác | 422.635.761 | (877.075.262) | (207.53) |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 15.162.392.818 | 62.151.567.066 | 409.91 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 13.823.918.807 | 59.380.975.344 | 429.55 |

| | | | | |
|---|--------------------------|-----|-------|--------|
| 7 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 782 | 3.093 | 429.58 |
|---|--------------------------|-----|-------|--------|

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Các chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Ghi chú |
|--|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn : TSLĐ/Nợ ngắn hạn | 0.74 | 0.74 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh : TSLĐ-hàng tồn kho /Nợ ngắn hạn | 0.74 | 0.74 | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số nợ/Tổng tài sản : | 0.81 | 0.77 | |
| + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu : | 4.17 | 3.35 | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho : Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân | 1,61 | 1.65 | |
| + Doanh thu thuần /Tổng tài sản : | 0,74 | 0.75 | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số LN sau thuế /DT thuần : | 0,02 | 0.06 | |
| + Hệ số LN sau thuế /Vốn CSH : | 0,07 | 0.21 | |
| + Hệ số LN sau thuế /Tổng TS : | 0,01 | 0.05 | |
| + Hệ số LN từ hoạt động KD /DT thuần | 0,02 | 0.07 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cơ cấu cổ đông :

| STT | CỔ ĐÔNG | SỐ CỔ PHẦN | GIÁ TRỊ VỐN GÓP (VND) | TỶ LỆ % |
|------------|-----------------------------|-------------------|------------------------|---------------|
| I | Cổ đông vốn nhà nước | 12.680.500 | 126.805.000.000 | 66,04% |
| II | Cổ đông tổ chức | 1.893.902 | 18.939.020.000 | 9,87% |
| 1 | Cổ đông trong nước | 1.893.902 | 18.939.020.000 | 9,87% |
| 2 | Cổ đông nước ngoài | 0 | 0 | 0 |
| III | Cổ đông cá nhân | 4.625.598 | 46.255.980.000 | 24,09% |

| | | | | |
|------------------------|--------------------|-------------------|------------------------|----------------|
| 1 | Cổ đông trong nước | 4.605.598 | 46.055.980.000 | 23,99% |
| 2 | Cổ đông nước ngoài | 20.000 | 200.000.000 | 0,1% |
| Tổng số cổ đông | | 19.200.000 | 192.000.000.000 | 100,00% |

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Chưa thay đổi.

c) Thông tin cổ đông lớn : chiếm >5% cổ phần Công ty

| Cổ đông | Giá trị sở hữu (đồng) | Số lượng cổ phần (CP) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|------------------------------------|------------------------|-----------------------|------------------|
| 1. UBND Thành phố Hà Nội | 126.805.000.000 | 12.680.500 | 66,04% |
| 2. Công ty Cổ phần sắt thép Đông Á | 10.000.000.000 | 1.000.000 | 5,21% |
| Tổng cộng | 136.805.000.000 | 13.680.500 | 71,25% |

II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Phân tích tổng quan về công tác SXKD của Công ty năm 2015, giữa số thực hiện so với số kế hoạch năm 2015 mà Đại hội cổ đông đã đề ra cụ thể như sau :

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2014 | Kế hoạch 2015 | Thực hiện 2015 | % (+/-) TH/KH |
|-----|----------------------------|------------|-----------|---------------|----------------|---------------|
| 1 | Tổng tài sản | triệu đồng | 1.293.520 | 1.200.000 | 1.283.467 | 106.96 |
| 2 | Vốn điều lệ | triệu đồng | 192.000 | 192.000 | 192.000 | 100.00 |
| 3 | Doanh thu và thu nhập khác | triệu đồng | 967.106 | 980.000 | 1.018.456 | 103.92 |
| 4 | Tổng LN trước thuế | triệu đồng | 15.162 | 18.000 | 62.151 | 345.28 |
| 5 | Tỷ suất LN trước thuế/vốn | | 7.89% | 9.37% | 32.37% | 345.46 |
| 6 | Tổng LN sau thuế | triệu đồng | 13.823 | 16.240 | 59.380 | 365.64 |
| 7 | Tỷ suất LN sau thuế /vốn | | 7.19% | 8.46% | 30.93% | 365.60 |

| | | | | | | |
|----|----------------------------------|--------------|-------|-------|-------|--------|
| 8 | TL cổ tức chi trả (2015 dự kiến) | | 7% | 8% | 8% | 100.00 |
| 9 | Số lao động bình quân | người | 2.394 | 2.300 | 2.159 | 93.61 |
| 10 | Thu nhập bình quân | 1.000đ/ng/th | 5.000 | 5.000 | 6.500 | 130.00 |

Công ty cũng đạt được nhiều tiến bộ như :

- Ổn định mô hình tổ chức hoạt động của Công ty bao gồm các phòng ban và các nhà máy sản xuất theo nhóm mặt hàng. Điều chỉnh hệ thống các qui định đảm bảo quá trình xử lý các công việc được qui định rõ ràng. Từng bước điều chỉnh cơ chế đánh giá hiệu quả và phân phối thu nhập đảm bảo khuyến khích nâng cao năng suất để nâng thu nhập. Thực hiện việc tuyển dụng, đào tạo và bố trí sử dụng nguồn nhân lực hợp lý, đảm bảo phát huy tốt năng lực làm việc của mỗi người.

- Quy hoạch mặt bằng SX và tổ chức lại sản xuất tại các nhà máy, hợp lý hoá sản xuất, chuẩn bị và tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty những năm sau.

- Ứng dụng thành công các công nghệ viên không tròn, công nghệ hàn tự động, sử dụng khuôn liên hoàn kết hợp cấp phôi tự động, chế tạo nhiều thiết bị chuyên dùng, ứng dụng tự động hoá vào sản xuất.

- Phát triển thành công một số nhóm sản phẩm mới góp phần quan trọng vào việc đối phó với những khó khăn khi thị trường suy giảm và tạo tiền đề cho phát triển sản xuất kinh doanh các năm tiếp theo.

- Phân tích quá trình sản xuất các sản phẩm, lựa chọn trọng điểm thực hiện các chương trình cải tiến tăng năng suất và giảm chi phí sản xuất, nâng cao khả năng cạnh tranh.

- Các tổ chức Đảng, đoàn thể được duy trì ổn định và thực sự phát huy vai trò tham gia quản lý doanh nghiệp thông qua việc xử lý hài hoà mối quan hệ chỉ đạo -phối hợp với Hội đồng quản trị, ban giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành Công ty.

2. Tình hình tài chính :

2.1 Tình hình tài sản:

Trong năm 2015 Công ty chú trọng việc sử dụng có hiệu quả tài sản. Nợ phải thu trong năm 2015 là: 119.913.783.390đồng . Trong đó không có các khoản nợ phải thu xấu.

2.2 Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả của Công ty trong năm 2015 là: 90.627.411.177đồng. Trong đó không có các khoản nợ xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

+ Thực hiện tự động hoá sản xuất hầu hết các công đoạn trong các dây chuyền sản xuất hàng xuất khẩu. Đặc biệt trong đó có nhiều hạng mục được thực hiện bằng sự nỗ lực của đội ngũ kỹ thuật Công ty. Thông qua việc ứng dụng tự động hoá, năng suất lao động tăng cao, chất lượng và tiến độ giao hàng được đảm bảo.

+ Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các dây chuyền sản xuất đảm bảo tính hợp lý, giảm quãng đường và thời gian vận chuyển trong nhà máy, giảm hàng hỏng đồng thời cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

+ Thông qua các hoạt động xem xét và giám sát thực hiện các kế hoạch, các đề án, phương án, đặc biệt các vấn đề liên quan đến chi phí, hiệu quả đã làm thay đổi nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý về vấn đề chi phí và hiệu quả trong mọi hoạt động, mục tiêu hiệu quả thực sự được coi trọng.

+ Điều chỉnh qui chế tiền lương, đảm bảo khuyến khích các đơn vị quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực và khuyến khích mọi vị trí nâng cao năng suất lao động.

+ Hoàn chỉnh hệ thống báo cáo tình hình chất lượng, phân tích nguyên nhân và có kế hoạch kịp thời thực hiện các biện pháp khắc phục, nâng cao chất lượng, giảm chi phí hàng hỏng trong quá trình sản xuất.

+ Thực hiện xong giai đoạn chuẩn bị cho việc triển khai ứng dụng phần mềm quản lý toàn diện doanh nghiệp, đảm bảo các thông tin minh bạch và cập nhật kịp thời cho quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Với các biện pháp cơ bản như trên, năm 2015 Công ty đã hoạt động ổn định và tiếp tục tăng trưởng, đặc biệt đạt được kết quả trên các mặt sau:

- Nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý đã có thay đổi cơ bản, đặc biệt là về vấn đề hiệu quả trong mọi hoạt động được nhận thức đầy đủ, rõ ràng hơn.
- Thông qua các hoạt động cải tiến, điều kiện làm việc và thu nhập người lao động được cải thiện.
- Khả năng đáp ứng các yêu cầu của khách hàng được cải thiện đáng kể, cũng có được lòng tin của khách hàng đặc biệt với nhóm hàng xuất khẩu, đã được đánh giá là nhà cung cấp tin cậy và đạt được một số thoả thuận dài hạn với khách hàng về một số mặt hàng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Sản phẩm gia dụng phục vụ nội địa: Với sản phẩm Bếp dầu và các loại đèn chiếu sáng sẽ thay thế dần bằng các loại sản phẩm cùng công dụng nhưng tiện lợi, hữu ích và công nghiệp hơn như là các loại bếp gas, bếp điện, bếp từ.
- Chuyên dịch cơ cấu sản phẩm phong phú, đa dạng các loại bếp sử dụng nhiều nguồn năng lượng khác như: Từ, Điện, Gas... Chế tạo các sản phẩm có thiết bị đôi nguồn, có role đóng, ngắt tự động khi sử dụng. Các loại đồ gia dụng tráng men, hàng Inox cao cấp như loại 3 lớp, các loại đèn trang trí hoặc chiếu sáng gia đình có nhiều kiểu dáng và tính thẩm mỹ cao. Các sản phẩm bằng Inox hiện nay Công ty vẫn chưa khai thác được hết tiềm năng, do vậy Công ty sẽ phát huy đưa nhóm mặt hàng này trở thành một trong những mặt hàng chiến lược chiếm lĩnh thị trường trong và ngoài nước, bằng biện pháp thường xuyên cải tiến mẫu mã, đa dạng hóa sản phẩm, đầu tư công nghệ nhằm khắc phục một số điểm yếu trong khâu chất lượng đánh bóng, giảm thiểu chi phí sản xuất hạ giá thành sản phẩm, có chính sách hậu mãi thỏa đáng đối với khách hàng.
- Nhóm sản phẩm chi tiết ô tô, xe máy và chi tiết cho các ngành công nghiệp, Nhóm sản phẩm này mang lại doanh thu hàng năm cao, thông qua việc đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của khách hàng, Công ty sẽ tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ với khách hàng đã có là Honda Việt Nam và các doanh nghiệp khác trên tinh thần hợp tác cùng phát triển, duy trì các sản phẩm hiện tại và cùng phát triển sản phẩm mới.
- Bên cạnh đó, Công ty chủ động khai thác thị trường phụ tùng thay thế của xe máy, khai thác nhu cầu về sản phẩm dập tấm lớn từ các doanh nghiệp sản xuất ô tô, máy giặt, điều hòa... Khai thác lợi thế về uy tín là nhà cung ứng cho Honda Việt Nam nhiều năm.
- Nhóm sản phẩm xuất khẩu: Nhóm sản phẩm này Công ty đang sản xuất theo mẫu của Khách hàng. Mục tiêu chiến lược của Công ty phải xuất khẩu trực tiếp sản phẩm mang thương hiệu của Thăng Long. Hiện Công ty đã xúc tiến triển khai thực hiện các đơn hàng và xuất khẩu trực tiếp sản phẩm sang thị trường Bắc Mỹ tiến tới sang các thị trường tiềm năng như: EU, Châu Phi, Trung Quốc, ASEAN,...
- Các sản phẩm khuôn mẫu có hàm lượng chất xám cao chủ yếu là khuôn dập, khuôn nhựa, khuôn đúc áp lực, phục vụ cho sản xuất của Công ty và chuyên dẫn sản xuất khuôn mẫu thành sản phẩm thương phẩm, trước mắt sẽ cung cấp cho các tỉnh phía Bắc tiến tới cung cấp trên toàn quốc và xuất khẩu.
- Sản phẩm hoạt động dịch vụ: Với nhu cầu thị trường về nguồn lao động có tay nghề đang còn thiếu. Công ty đã có Trung tâm Đào tạo và Dạy nghề để nâng cao tay

ngành cho người lao động phục vụ cho Công ty và các Công ty khác, đáp ứng cho xã hội là rất cần thiết, có khả năng phát triển đào tạo với số lượng lao động lớn chủ yếu cung cấp cho địa bàn Hà Nội, trong tương lai phát triển đào tạo nhiều ngành nghề.

- Kinh doanh buôn bán nguyên vật liệu phục vụ cho các đơn vị trong ngành.
- Xây dựng trung tâm thương mại và dịch vụ tại số 1 Lương Yên Hà Nội, phát triển kinh doanh dịch vụ thương mại, bãi đỗ xe và chung cư cao tầng. Công trình hoàn thành sẽ góp phần cải tạo bộ mặt kiến trúc quy hoạch của thành phố, đáp ứng yêu cầu của thành phố về giao thông tĩnh và văn phòng cho thuê, và đóng góp vào ngân sách nhà nước một khoản thuế thu nhập đáng kể.
- Đối với mảng hoạt động kinh doanh dịch vụ này là hướng đi mới, một mảng khai thác mới, nhằm tăng thêm khả năng cạnh tranh và hiệu quả kinh tế, đưa Công ty phát triển của năng lực cao trên nhiều lĩnh vực kinh doanh, thúc đẩy và góp phần xây dựng kinh tế thủ đô ngày càng lớn mạnh.
- Trong thời gian tới, Công ty sẽ thực hiện việc xem xét, quy hoạch lại các mặt bằng đất đai nhà xưởng công ty đang quản lý để sử dụng cho phù hợp với mục tiêu vừa ổn định phát triển sản xuất vừa đẩy mạnh phát triển thương mại dịch vụ.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : không có

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY :

1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty :

- Năm 2015 tình hình kinh tế thế giới biến động không ngừng, nền kinh tế thế giới đang đi vào ổn định, giá của các mặt hàng nguyên liệu, nhiên liệu, hàng hóa đầu vào có xu thế giảm. Thêm vào đó lãi suất ngân hàng giảm đáng kể vv... Điều này đã tác động quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Mặc dù vậy, Ban giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên toàn Công ty đã không ngừng cố gắng , nỗ lực và đã đạt được kết quả nhất định về các mặt như sau :

1.1 Sản xuất kinh doanh:

* Doanh thu : 1.018.456 tr đồng, Tăng 106.96 % so với năm 2014.

* Lợi nhuận sau thuế: 59.380 tr đồng, tăng 365.64 % so với năm 2014.

1.2 Cải tiến công nghệ , tổ chức sản xuất :

+ Thực hiện tự động hoá sản xuất hầu hết các công đoạn trong các dây chuyền sản xuất hàng xuất khẩu. Đặc biệt trong đó có nhiều hạng mục được thực hiện bằng sự nỗ lực của đội ngũ kỹ thuật Công ty. Thông qua việc ứng dụng tự động hoá, năng suất lao động tăng cao, chất lượng và tiến độ giao hàng được đảm bảo.

+ Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các dây chuyền sản xuất đảm bảo tính hợp lý, giảm quãng đường và thời gian vận chuyển trong nhà máy, giảm hàng hỏng đồng thời cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

+ Thông qua các hoạt động xem xét và giám sát thực hiện các kế hoạch, các đề án, phương án, đặc biệt các vấn đề liên quan đến chi phí, hiệu quả đã làm thay đổi nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý về vấn đề chi phí và hiệu quả trong mọi hoạt động, mục tiêu hiệu quả thực sự được coi trọng.

1.3 Các hoạt động khác :

+ Thực hiện đầy đủ các chế độ kế toán, chính sách do Nhà nước ban hành; tuân thủ các yêu cầu về chuẩn mực kế toán do Nhà nước quy định.

2. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty :

2.1. Trong năm 2015, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

+ Ban TGD là một tập thể đoàn kết, gồm những thành viên có trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp và kinh nghiệm trong các lĩnh vực mà Công ty hoạt động, có tầm nhìn chiến lược trong lãnh đạo các hoạt động Công ty, toàn tâm toàn ý cho sự phát triển bền vững của Công ty, tạo được sự tin yêu và tín nhiệm của CBCNV.

+ Tổng giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý đã cơ bản thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

+ Có quyết định đúng đắn, kịp thời trong điều hành nhằm khắc phục khó khăn của biến động thị trường, hạn chế thiệt hại cho Công ty.

+ Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, các nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

+ Hoàn thành tốt vai trò điều hành trong năm 2015, thể hiện bằng kết quả kinh doanh năm đạt kế hoạch đề ra, đảm bảo, duy trì được hoạt động SXKD của Công ty trong giai đoạn nền kinh tế gặp nhiều khó khăn.

2.2. Một số vấn đề cần Ban Tổng Giám đốc tập trung cải tiến trong thời gian tới:

+ Ban TGD cần quan tâm nhiều hơn đến việc quy hoạch, đào tạo nguồn lực cán bộ cho tương lai.

+ Ban Giám đốc cần xem xét cơ cấu lại sản phẩm, định biên lao động, tập trung nguồn lực cho các nhóm sản phẩm có lợi nhuận, tập trung việc xem xét đổi mới từng bước công nghệ thiết bị đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước khi Việt Nam hội nhập khu vực và thế giới.

+ Ban giám đốc điều hành cần phải khai thác một cách an toàn và hiệu quả hơn nữa các nguồn lực sẵn có của đơn vị, ngoài ra cần tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế quản trị nội bộ, quản lý tài chính và quy chế Công ty nhằm tiết kiệm chi phí để gia tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Trong thời gian tới, HĐQT sẽ thực hiện việc xem xét tìm đối tác, cơ cấu vốn, liên doanh liên kết, quy hoạch lại các mặt bằng đất đai nhà xưởng công ty đang quản lý để sử dụng cho phù hợp với mục tiêu vừa ổn định phát triển sản xuất vừa đẩy mạnh phát triển thương mại dịch vụ.
- Hoàn thành và đưa vào hoạt động Công trình trung tâm thương mại và dịch vụ tại số 1 Lương Yên Hà Nội, phát triển kinh doanh dịch vụ thương mại, bãi đỗ xe và chung cư cao tầng.
- Quan tâm mũi nhọn đến nhóm sản phẩm chi tiết ô tô, xe máy và chi tiết cho các ngành công nghiệp, Nhóm sản phẩm này mang lại doanh thu hàng năm cao, thông qua việc đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của khách hàng, Công ty sẽ tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ với khách hàng đã có là Honda Việt Nam và các doanh nghiệp khác trên tinh thần hợp tác cùng phát triển, duy trì các sản phẩm hiện tại và cùng phát triển sản phẩm mới.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY :

1. Hội đồng quản trị :

1.1) Thành viên và cơ cấu HĐQT:

HĐQT của Công ty gồm 07 người, gồm có 01 chủ tịch và 06 thành viên, trong đó có 05 thành viên hoạt động chuyên trách, 02 thành viên HĐQT kiêm nhiệm điều hành.

| STT | Chức vụ | Họ và tên | Năm sinh | Số CMTND |
|-----|-----------------|-----------------|------------|-----------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | Phạm Hữu Hùng | 01/12/1963 | 011141269 |
| 2 | Thành viên HĐQT | Phạm Hồng Thanh | 28/01/1969 | 011715040 |

| | | | | |
|---|-----------------|------------------|------------|--------------|
| 3 | Thành viên HĐQT | Lê Chí Liêm | 08/08/1959 | 001059004311 |
| 4 | Thành viên HĐQT | Hồ Quốc Bình | 04/09/1973 | 011614334 |
| 5 | Thành viên HĐQT | Vũ Thị Hồng Vân | 18/10/1972 | 011879344 |
| 6 | Thành viên HĐQT | Nguyễn Thị Thanh | 02/05/1949 | 011898269 |
| 7 | Thành viên HĐQT | Trần Tuấn Nam | 14/03/1964 | 011783672 |

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Phạm Hữu Hùng**
- Giới tính: Nam
- Số CMTND: 011141269 Ngày cấp: 11/03/2005 Nơi cấp: CA Thành phố Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 01/12/1963
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thường Tín - Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 30 Yết Kiêu - Cửa Nam - Hoàn Kiếm - Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 38759304
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình Công tác:
 - + Từ tháng 08/1988 đến tháng 6/1997: Nhân viên Kỹ thuật Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 07/1997 đến tháng 1/1999: Phó phòng Kỹ thuật Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 2/1999 đến tháng 09/1999: Trưởng phòng Đầu tư Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 10/1999 đến T11/2008: Phó Giám đốc Công ty Kim khí Thăng Long và Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Nhà nước 1 thành viên Kim khí Thăng long

- + Từ T12/2008 đến T10/2011: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- + Từ T10/2011 đến nay: Chủ tịch Hội đồng Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 1.900 Cổ phần (chiếm 0,01 % vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 3.456.000 Cổ phần (chiếm 18% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

b. Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Phạm Hồng Thanh**
- Giới tính: Nam
- Số CMTND: 011715040 ngày cấp: 17/06/2005 Nơi cấp: Công an Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 28/01/1969
- Nơi sinh: Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Duy Tiên, Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: C15 nhà riêng, tập thể 8/3, phường Quỳnh mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : 04 38759304
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình Công tác :
 - + Từ tháng 12/1987 đến tháng 06/1993: Nhân viên phòng kế toán công ty thực phẩm Tổng dân - Bộ nội thương
 - + Từ tháng 7/1993 đến tháng 12/1996: Nhân viên kế toán Công ty vật tư và sản xuất hàng dân dụng – Bộ Công nghiệp.

- + Từ tháng 1/1997 đến tháng 9/1997: Nhân viên bộ phận nghiên cứu thị trường - Công ty Kim khí Thăng Long.
 - + Từ tháng 10/1997 đến tháng 03/1998: Phụ trách bộ phận nghiên cứu thị trường - Công ty Kim khí Thăng Long.
 - + Từ tháng 04/1998 đến tháng 01/2003: Phó phòng vật tư Công ty Kim khí Thăng Long.
 - + Từ tháng 02/2003 đến tháng 05/2003: Trưởng phòng vật tư kinh doanh chi nhánh Công ty Kim khí Thăng Long tại Hồ Chí Minh.
 - + Từ tháng 06/2003 đến tháng 02/2004: Phó phòng tài vụ Công ty Kim khí Thăng Long.
 - + Từ tháng 03/2004 đến tháng 12/2005: Trưởng phòng tài vụ Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 01/2006 đến tháng 11/2008: Kế toán trưởng Công ty TNHH Nhà nước 1 TV Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 12/2008 đến tháng 10/2011: Kế toán trưởng Công ty CP Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 10/2011 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Kim khí Thăng Long
 - Chức vụ hiện nay : Tổng Giám đốc Công ty CP Kim khí Thăng Long
 - Chức vụ tại các tổ chức khác: không
 - Số cổ phần nắm giữ: 32.000 Cổ phần (chiếm 0,17% vốn điều lệ)
 - Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 3.456.000 Cổ phần (chiếm 18% vốn điều lệ)
 - Những người có liên quan:
 - + Họ và tên vợ: Ngô Thị Ngọc Lan. Số lượng cổ phần nắm giữ: 5.000 cổ phần (chiếm 0,03 % vốn điều lệ)
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- c. Thành viên Hội đồng quản trị**
- Họ và tên: **Lê Chí Liêm**
 - Giới tính: Nam
 - Số CMTND: 001059004311 Cấp ngày: 11/09/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Ngày tháng năm sinh: 08/08/1959
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thường Tín - Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 69 63D ngách 180/84 Nguyễn Lương Bằng, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : 04 38759304
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình Công tác :
 - + Từ tháng 5/1982 đến tháng 3/1993: Nhân viên Kỹ thuật Nhà máy bóng đèn phích nước Rạng Đông
 - + Từ tháng 4/1993 đến tháng 12/1998: Nhân viên Kỹ thuật Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 1/2000 đến tháng 11/2000: Phó phòng Công nghệ Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 12/2000 đến tháng 9/2002: Trưởng phòng Công nghệ Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 10/2002 đến tháng 12/2002: Phó Giám đốc Chi nhánh TP Hồ Chí Minh Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 01/2003 đến tháng 12/2004: Phó Giám đốc Công ty Kim khí Thăng Long kiêm Giám đốc Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
 - + Từ tháng 01/2005 đến tháng 9/2006: Trưởng phòng kế hoạch Công ty TNHH Nhà nước 1 TV Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 10/2006 đến tháng 3/2007: Giám đốc Nhà máy sản xuất hàng xuất khẩu Công ty TNHH Nhà nước 1 TV Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 04/2007 đến tháng 4/2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH sx phụ tùng ô tô xe máy Goshi Thăng Long
 - + Từ tháng 12/2008 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- Chức vụ hiện nay : Phó Tổng giám đốc Công ty CP Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không

- Số cổ phần nắm giữ: 52.400 Cổ phần (chiếm 0,27% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.920.000 Cổ phần (chiếm 10% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

d. Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Hồ Quốc Bình**
- Giới tính: Nam
- Số CMTND: 011614334 ngày cấp: 23/02/2005 Nơi cấp: Công an Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 04/09/1973
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quỳnh Lưu, Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: 63 Lý Nam Đế, Cửa Đông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : 04 38759304
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình Công tác :
 - + Từ tháng 3/1997 đến tháng 6/2002: Nhân viên Kỹ thuật Công ty Cơ khí Thăng Long
 - + Từ tháng 6/2002 đến tháng 01/2003: Phó Quản đốc Phân xưởng Khuôn mẫu Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 2/2003 đến tháng 12/2003: Phó phòng thiết kế Công ty Cơ khí Thăng long
 - + Từ tháng 01/2004 đến tháng 08/2004: Phó giám đốc nhà máy chế tạo Khuôn mẫu theo Công nghệ cao Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ tháng 9/2004 đến tháng 2/2007: Giám đốc Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh

- + Từ tháng 2/2007 đến tháng 11/2007: Phó Tổng Giám đốc kiêm giám đốc Nhà máy sản xuất Phụ tùng ô tô xe máy Công ty TNHH nhà nước 1 TV Kim khí Thăng long
- + Từ tháng 11/2007 đến tháng 6/2008: Phó Tổng Giám đốc, Phụ trách Kỹ thuật Công ty TNHH nhà nước 1 TV Kim khí Thăng Long
- + Từ tháng 7/2008 đến tháng 11/2008: Phó Tổng giám đốc phụ trách phát triển sản phẩm thương hiệu Công ty TNHH nhà nước 1 TV Kim khí Thăng Long
- + Từ tháng 12/2008 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 1.000 Cổ phần (chiếm 0,01% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.920.000 Cổ phần (chiếm 10% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

e. Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Vũ Thị Hồng Vân**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 011879344 Cấp ngày: 01/04/2009 Nơi cấp: CA Thành phố Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 18/10/1972
- Nơi sinh: Bắc Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đăng Lâm - An Hải - Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Số 103 - Tổ 14 - Phường Sài Đồng - Long Biên - Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 38759304
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:

- + Từ 1994-2006: là nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Kim khí Thăng Long
- + Từ 2006-T11/2008: là Phó phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH Nhà nước 1 TV Kim khí Thăng long
- + Từ T12/2008 - T10/2011: làm việc tại Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí Thăng long
- + Từ T10/2011 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Kim khí Thăng long
- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Kim khí Thăng long
- Chức vụ tại các tổ chức khác : không
- Số cổ phần nắm giữ: 9.000 Cổ phần (chiếm 0,046% vốn điều lệ)
- Số cổ phần đại diện quản lý phần vốn nhà nước: 1.928.500 Cổ phần (chiếm 10,04% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

f. Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh**
- Giới tính: Nữ
- Số CMTND: 011898269 ngày cấp: 15/07/2010 Nơi cấp: Công an Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 02/05/1949
- Nơi sinh: Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quế Võ, Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú: Số 57 ngõ 61 đường Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan : 04 38759304
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình Công tác: Có 35 năm hoạt động trong lĩnh vực tư vấn thiết kế, đầu tư xây dựng tại Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng CDCC
- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Trung An

- Số cổ phần nắm giữ: 80.000 Cổ phần (chiếm 0,42% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

g. Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Trần Tuấn Nam**
- Giới tính: Nam
- Số CMTND: 011783672 ngày cấp: 11/06/2008 Nơi cấp: Công an Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 14/03/1964
- Nơi sinh: Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phủ Lý, Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: 197 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 38759304
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học
- Quá trình Công tác: Từ năm 1993 đến nay làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Kiểm Giám đốc Công ty Đông Á
- Chức vụ hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Sắt thép Đông Á
- Số cổ phần đại diện cho Nhà đầu tư chiến lược: 1.000.000 Cổ phần (chiếm 5,21 % vốn điều lệ)
- Số cổ phần nắm giữ: Không
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

1.2) Hội đồng quản trị:

Các thành viên ban điều hành :

- | | |
|-----------------------|----------------------------|
| • Ông Phạm Hữu Hùng | Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| • Ông Phạm Hồng Thanh | Tổng giám đốc |
| • Ông Lê Chí Liêm | Phó tổng giám đốc |
| • Ông Hồ Quốc Bình | Phó tổng giám đốc |
| • Bà Vũ Thị Hồng Vân | Kế toán trưởng |

1.3) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nghị quyết đại hội cổ đông thành lập Công ty, hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định lãnh đạo Công ty hoạt động ổn định và đã hoàn thành các chỉ tiêu được đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quá trình hoạt động của hội đồng quản trị đảm bảo đúng qui trình qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số các thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự quy định. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả SXKD cho Công ty .

Ngoài ra các buổi giao ban sản xuất định kỳ hàng tháng về các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty có sự tham dự của Chủ tịch HĐQT, do vậy Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cũng như cán bộ quản lý thường xuyên được cập nhật thông tin, nắm bắt sát sao tình hình hoạt động SXKD của Công ty để giải quyết, xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh;

Các quyết định của hội đồng quản trị hàng năm gồm :

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm.
- Phê duyệt cơ cấu tổ chức Công ty và bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền hội đồng quản trị.
- Phê duyệt các phương án đầu tư, phương án SXKD thuộc thẩm quyền.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm.
- Thông qua báo cáo sản xuất kinh doanh, báo cáo của HĐQT, dự kiến kế hoạch và phương hướng hoạt động của Công ty trình đại hội cổ đông thường niên.
- Triệu tập họp đại hội đồng cổ đông thường niên .

Các cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm 2015

| STT | Ngày | Nội dung | Kết quả |
|-----|------------|--|--|
| 1 | 12/02/2015 | <ul style="list-style-type: none"> • Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, nhiệm vụ, biện pháp cho năm 2015. • Thông qua bản dự thảo quy định phân công trách nhiệm, quyền hạn của lãnh đạo công ty đi đến thống nhất và HĐQT quyết định ban hành: “ Quy định phân công nhiệm vụ lãnh đạo công ty cổ phần Kim Khí Thăng Long” QĐ số 01/2015/QĐHĐQT. • Hội đồng thống nhất giao cho Ban điều hành (gồm 5 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia điều hành) quyết định các vấn đề cần thiết trong quá trình điều hành thường nhật và sẽ báo cáo lại HĐQT trong kỳ họp HĐQT tiếp theo gần nhất. Giao cho 2 thành viên HĐQT không tham gia điều hành phối hợp với các thành viên HĐQT trực tiếp điều hành giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và các công việc khác. • Thông qua việc kiện toàn công tác tổ chức ở một số đơn vị, cử đồng chí Nguyễn Thanh Tùng sang GTA, tiếp tục đề nghị Thành Phố giao vốn cho đ/c Lê Chí Liêm. | Hội đồng quản trị đã thảo luận và nhất trí thông qua |
| 2 | 24/3/2015 | <ul style="list-style-type: none"> • Thông qua phương án tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2015 như sau: + Thời gian tổ chức : 7h30 ngày 26/04/2015. + Địa điểm tổ chức: Hội trường bảo tàng lịch sử cách mạng Việt Nam số 1A Phạm Ngũ Lão – Hoàn Kiếm – Hà Nội. <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo KQSXKD năm 2014 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2015. - Thông qua tờ trình báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán, phương án phân phối LN và mức chia cổ tức 2014, phương án thù lao HĐQT & BKS năm 2015, lựa chọn cơ quan kiểm toán năm 2015. | Hội đồng quản trị đã thảo luận và nhất trí thông qua |
| 3 | 25/7/2015 | <ul style="list-style-type: none"> • Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015, kế hoạch và | Hội đồng quản trị đã |

| | | | |
|---|------------|---|--|
| | | biện pháp cho 6 tháng cuối năm 2015. • Thông qua vấn đề bàn giao nhà Lương Yên – HĐQT giao cho ông Chủ Tịch HĐQT chỉ đạo triển khai đúng kế hoạch. | thảo luận và nhất trí thông qua |
| 4 | 24/10/2015 | • Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2015, kế hoạch và biện pháp cho 3 tháng cuối năm 2015. • Thông qua: giao cho ban điều hành hoàn thiện các thủ tục để sửa đổi Điều lệ trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2016. | Hội đồng quản trị đã thảo luận và nhất trí thông qua |
| | 20/11/2015 | • Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản về nội dung chấp thuận đăng ký niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán. | Hội đồng quản trị đã thảo luận và nhất trí thông qua |

1.4) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Tham gia các cuộc họp HĐQT nêu ở mục 1.3

1.5) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

1.6) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban kiểm soát :

2.1) Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên, trong đó: 01 trưởng ban kiểm soát và 02 thành viên, 02 thành viên hoạt động chuyên trách, 01 thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm điều hành.

| STT | Chức vụ | Họ và tên | Năm sinh | Số CMTND |
|-----|----------------|-------------------|------------|-----------|
| 1 | Trưởng BKS | Chu Thị Thanh Mai | 05/11/1976 | 012804627 |
| 2 | Thành viên BKS | Nguyễn Quỳnh Châu | 29/01/1964 | 011131721 |
| 3 | Thành viên BKS | Đình Mạnh Hùng | 15/03/1960 | 010304349 |

a. Trưởng ban kiểm soát

- Họ và tên: **Chu Thị Thanh Mai**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 012804627 Cấp ngày: 23/06/2005 Nơi cấp: CA TP Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 05/11/1976
- Nơi sinh: Thị xã Tuyên Quang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiên Sơn - Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú: Số 202 - C4 - Tổ 16 - Phường Sài Đồng - Quận Long Biên - TP Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 38759304
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
 - + Từ T10/1998 - T8/2002: Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Kim khí Thăng Long
 - + Từ T8/2002 - T2/2003: Nhân viên Kế toán Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh
 - + Từ T3/2003 - T5/2007: Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Kim khí Thăng Long sau chuyển thành công ty TNHH Nhà nước một thành viên Kim Khí Thăng Long .
 - + Từ T6/2007 - T11/2011: Phó phòng Quản lý Kinh tế - Nhà máy sản xuất phụ tùng ô tô xe máy - Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Kim Khí Thăng Long sau chuyển thành công ty Cổ phần Kim Khí Thăng Long .
 - + Từ T12/2011- 8/11/2014: Phó phòng Tài chính kế toán - Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long.
 - + Từ 8/11/2014 - 10/11/2014: Nhân viên Phòng Kế Hoạch - Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long.
 - + Từ 10/11/2014 - đến nay: Trưởng ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long.
- Chức vụ hiện tại: Trưởng ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Kim khí Thăng Long

- Chức vụ tại các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 1.700 Cổ phần (chiếm 0,0089% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

b. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: **Nguyễn Quỳnh Châu**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 011131721 Cấp ngày: 17/08/2000 Nơi cấp: CA Thành phố Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 29/01/1964
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 18 ngách 47/21 Ngõ Hoà Bình 4 Phố Minh Khai - HBT- Hà Nội
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 04 38759304
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp
- Quá trình công tác:
 - + Từ tháng 6/1986 đến tháng 03/1998: Nhân viên Phòng kế toán Nhà máy cơ khí Lương Yên
 - + Từ tháng 4/1998 đến T11/2008 : Nhân viên Phòng tổ chức Công ty Kim khí Thăng Long và Công ty TNHH Nhà nước 1 TV Kim khí Thăng long
- Chức vụ hiện tại: Thành viên ban kiểm soát, công tác tại Phòng Tổ chức Công Ty Cổ phần Kim khí Thăng Long
- Chức vụ tại các tổ chức khác : không
- Số cổ phần nắm giữ: 4.900 cổ phần (chiếm 0,025% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không
- a. Thành viên Ban kiểm soát**
- Họ và tên: **Đình Mạnh Hùng**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 010304349 Cấp ngày: 23/10/2007 Nơi cấp: CA Thành phố Hà Nội
- Ngày tháng năm sinh: 15/03/1960
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 4 Hàng Than - Ba Đình - Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp
- Quá trình công tác:
 - + Từ năm 1981- đến nay : Công tác tại Công ty Thương mại DV thời trang Hà Nội.
- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ tại tổ chức khác: Cán bộ Phòng Tổ chức - hành chính Công ty Thương mại DV thời trang Hà Nội
- Số cổ phần nắm giữ: 150.000 cổ phần (chiếm 0,78% vốn điều lệ)
- Những người có liên quan :
 - + Họ và tên vợ: Vũ Thị Bích Lộc Số lượng cổ phần nắm giữ: 200.000 cổ phần (chiếm 1,04 % vốn điều lệ)
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không

2.2) Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015:

* Giám sát HĐQT trong việc quản lý và điều hành :

- BKS đã tham gia các cuộc họp HĐQT để nắm được các hoạt động, đảm bảo việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đúng luật pháp quy định.

- BKS cũng đã xem xét tính phù hợp của nội dung, biên bản cuộc họp, các Quyết nghị, quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và đảm bảo đều hướng tới lợi ích chung, tối đa hóa lợi ích của Công ty và của cổ đông.

* Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành :

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông về chỉ tiêu kế hoạch: năm qua 2015 Công ty đã thực hiện hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra .

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông về các biện pháp nghị quyết : có 5 biện pháp đã được thực hiện, còn 3 biện pháp đã thực hiện triển khai nhưng chưa có kết quả .

* Ngoài ra BKS Giám sát các nội dung khác :

- Giám sát hoạt động ban TGD; Thông qua các cuộc họp sản xuất kinh doanh hàng tháng, giao ban tuần, nắm bắt những chỉ đạo điều hành của ban TGD.

- Giám sát việc thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; chính sách đối với người lao động.

- Giám sát việc tuân thủ việc công bố thông tin theo luật định.

Cụ thể là việc công bố thông tin đúng nghĩa vụ của công ty đại chúng quy mô lớn, và tuân thủ quy định của sàn giao dịch UPCOM.

- Giám sát việc điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc có hiệu quả không ?

- Giám sát việc thực hiện chi trả cổ tức.

- Giám sát tính hệ thống trong điều hành.

- Giám sát về việc quản lý tài sản và nguồn vốn.

* BKS thực hiện Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- BKS kiểm tra việc tuân thủ quy chế tài chính trong một số mảng quản lý, giám sát mức độ cần trọng trong công tác đầu tư.

- Phối hợp kiểm tra tính trung thực trong công tác kiểm kê định kỳ.

- Đánh giá việc quản lý TS và có ý kiến đề xuất nếu thấy cần thiết .

* BKS thực hiện Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 6 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông;

- BKS Phối hợp Kiểm toán độc lập Thẩm định báo cáo Tài chính.

- Thẩm định các báo cáo của công ty trước khi trình ĐHCĐ.

- Sau khi thẩm định xong, BKS Lập báo cáo Ban kiểm soát trình ĐH cổ đông thường niên.

* BKS thực hiện Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty :

- Xem xét sổ kế toán , cách hạch toán ghi chép kế toán.
- Xem xét Các văn bản , tài liệu quản lý điều hành của công ty; các quy định, quy chế đưa ra các kiến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình cụ thể của Công ty.

Đó là một số hoạt động giám sát chính. Năm qua Ban kiểm soát đã tổ chức họp 3 lần để tổng kết những kết quả kiểm soát, và đưa ra 01 Biên bản kiểm tra và các ý kiến đề xuất góp ý kiến nghị đến Ban Lãnh đạo công ty chỉ đạo khắc phục , với mục đích công ty tiến bộ và phát triển để có thể tối đa hóa lợi nhuận của Công ty và của các Cổ đông.

3) Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

❖ Tổng chi phí thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015: 324.000.000 đ

Trong đó:

- + Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đ/người/tháng
- + Thành viên HĐQT : 3.000.000đ/người/tháng
- + Trưởng BKS : 2.000.000 đ/người/tháng
- + Thành viên BKS : 1.500.000 đ/người/tháng

b) Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát: không có giao dịch

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

1. Ý kiến kiểm toán :
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Đã được đăng tải trên website Công ty theo địa chỉ : www.tlmw.com.vn

(Có tệp đính kèm)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty



Phạm Hữu Hùng